

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 90/2021/HS - ST

Ngày: 24 – 9 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Duy Lục
2. Ông Phùng Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 87/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

1. **Nguyễn Quang H**, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1982; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Y, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1955; Vợ: Đỗ Thị N, sinh năm 1984 và có 03 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/4/2021 đến ngày 19/4/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại đến nay (có mặt tại phiên tòa).

2. **Nguyễn Ngọc T**, sinh ngày 18 tháng 11 năm 1968; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố N, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P sinh năm 1932 và bà Lê Thị N (đã chết); Vợ: Vũ Thị Thanh T, sinh năm 1970 và có 03 con (lớn sinh năm 1990, nhỏ

sinh năm 1999); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 12/HSST ngày 19/6/1987, T bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lạc- tỉnh Vĩnh Phú (cũ) xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Đã chấp hành xong toàn bộ bản án và đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số 12/HSST ngày 25/10/1991, T bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lạc- tỉnh Vĩnh Phú (cũ) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”. Đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đây có thời gian làm đại lý bán xổ số cho Công ty xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc nên khoảng 16 giờ 00 phút, hàng ngày từ ngày 14/4/2021 đến ngày 16/4/2021, Nguyễn Quang H, sinh năm 1982, trú tại Tổ dân phố Y, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đều điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Airblade, màu xanh đen, biển kiểm soát 19L5-7065 đi một mình đến khu vực cổng Trung tâm văn hóa huyện Vĩnh Tường Tộc Tổ dân phố Đ, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để ghi bán số lô, số đề trái phép cho những người có nhu cầu. Trong thời gian từ ngày 14/4 đến 16/4/2021, H đã bán số lô, số đề trái phép cho một số người, cụ thể:

- Khoảng 17 giờ 55 phút, ngày 14/4/2021, khi H đang ngồi tại khu vực cổng Trung tâm văn hóa huyện Vĩnh Tường thì có 01 người nam giới tự giới thiệu tên là T (sau khi bị bắt thì tự khai tên là Nguyễn Văn T, sinh năm 1984, trú tại xã H, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc) đến vị trí H hỏi mua số lô, số đề trái phép của H, H đồng ý và thỏa Tận hình thức đánh bạc bằng việc mua bán số lô, số đề trái phép với khách mua (T) như sau:

Cách tính thắng Ta dựa vào vào kết quả của giải xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày. Số lô là số tự nhiên bất kỳ có 02 chữ số trong dãy số từ 00 đến 99 do khách chọn, mỗi một điểm lô thì H bán với giá 22.500 đồng; Nếu số lô của khách mua mà trùng với 02 số cuối của bất kỳ một giải thưởng nào (từ giải đặc biệt đến giải bảy) thì khách sẽ thắng và được H trả tiền thưởng theo tỷ lệ cứ 01 điểm lô thì được 80.000 đồng; Trường hợp số lô khách mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì số tiền khách được hưởng tương ứng cứ nhân lên theo số lượng như vậy nhưng không được hưởng quá 03 lần (kép 3); Nếu số lô khách mua mà không trùng với 02 số cuối

của bất kỳ một giải thưởng nào thì khách sẽ Ta và mất số tiền đã trả H để mua lô. Số đề loại 02 số là 2 số tự nhiên bất kỳ trong dãy số từ 00 đến 99 mà khách chọn, nếu số khách mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì khách sẽ thắng và được H trả thưởng cho số tiền gấp 77 lần lượng tiền khách dùng để mua số đề đó. Ngược lại, nếu số đề khách Ta (tức là số đề khách mua không trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt) thì H sẽ được hưởng số tiền khách dùng để mua số đề đó.

Sau khi thống nhất xong, H bán cho T các số lô 12, 21, 68, 86, 96, 18, 41 mỗi số cùng lượng 03 điểm (tổng 21 điểm) tương ứng với số tiền 472.500 đồng và số đề 12 với lượng 27.000 đồng. Tổng số tiền T sử dụng mua số lô, số đề trái phép của H là 499.500 đồng (Bốn trăm chín mươi chín nghìn năm trăm đồng). H đã nhận số tiền mua số đề trên của T trả, sau đó sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A8 màu vàng bên trong có lắp sim số 0869.155.982 của H nhắn tin với nội dung “lô 121.686.96.18.41 x 3đ . đề 12 x 27n” gửi vào điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh trắng bên trong có lắp sim số 0384.413.293 của T. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày 14/4/2021, T so sánh, đối chiếu các số lô, đề đã mua của H thì trúng thưởng số lô 96 với 01 lần là 03 điểm tương ứng với số tiền 240.000 đồng. H đã trả thưởng cho T số tiền trên. Tổng số tiền H và T đánh bạc với nhau vào ngày 14/4/2021 là 739.500 đồng (Bảy trăm ba mươi chín nghìn năm trăm đồng).

- Ngày 15/4/2021, khi H đang ngồi tại vị trí cổng Trung tâm văn hóa huyện Vĩnh Tường để ghi bán số lô, số đề thì người nam giới tên T (là người đã mua số lô, số đề của H ngày 14/4/2021) tiếp tục đến hỏi và mua của H các số lô, số đề gồm: số lô 13 với lượng 10 điểm tương ứng với số tiền 225.000 đồng, số đề 58 với lượng 16.000 đồng. Tổng số tiền T sử dụng mua số lô, số đề trái phép của H là 241.000 đồng (Hai trăm bốn mươi một nghìn đồng). T thanh toán đủ tiền cho H, H nhận tiền rồi sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A8 màu vàng bên trong có lắp sim số 0869.155.982 của H nhắn tin với nội dung “lô 13x10đ, đề 58x16n” gửi vào điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh - trắng bên trong có lắp sim số 0384.413.293 của T. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày 15/4/2021, T so sánh, đối chiếu các số lô, đề đã mua của H thì không trúng số nào.

Sau khi H bán số lô, số đề trái phép cho T thì tiếp tục có người nam giới tự giới thiệu tên Sơn (sau khi bị bắt thì tự khai tên là Nguyễn Văn Sơn, sinh năm 1983, trú tại xã K, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc) đến hỏi mua số lô, số đề trái phép của H. H đồng ý và thỏa Tận hình thức đánh bạc bằng việc mua bán số lô, số đề trái phép với Sơn như đã thống nhất với T. Sau khi thỏa Tận xong, Sơn bảo H bán cho Sơn các số lô 40, 07, 60 cùng với lượng 05 điểm tương ứng với số tiền 337.500 đồng (Ba trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng). H đồng ý bán và đã nhận số tiền mua lô đề trên của

Son sau đó H sử dụng 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A8 màu vàng bên trong có lắp sim số 0869.155.982 của H nhắn tin với nội dung “lô 40.07.60x5đ” gửi vào điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen bên trong có lắp sim số 0384.467.707 của Son. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày 15/4/2021, Son so sánh, đối chiếu các số lô, đề đã mua của H thì không trúng số nào.

Do trước đó, Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1968, trú tại Tổ dân phố N, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc và H ngồi uống nước và nói chuyện với nhau thì T biết H có bán số lô, số đề trái phép và hai người trao đổi, thống nhất cách thức đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề trái phép giống như đã thỏa Tận với người tên T, tuy nhiên do cùng là người ở thị trấn nên H bán cho T 22.000đ một điểm lô (nếu trúng thì được H trả 80.000đ) và số đề nếu trúng thì H trả T 77.000đ) nên khoảng 17 giờ 55 phút, ngày 15/4/2021, khi H đang ngồi bán số lô, số đề trái phép tại cổng Trung tâm văn hóa huyện Vĩnh Tường thì T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu SamSung bên trong gắn sim Tê bao 0973.761.968 của T nhắn tin vào số điện thoại 0869.155.982 của H với nội dung “Lo 18,81mc30d 41,90mc10d 42x20d tý qua anh gửi”, có nghĩa là T mua các số lô trái phép của H gồm 18, 81 mỗi số với lượng 30 điểm; số lô 41, 90 mỗi số với lượng 10 điểm và số lô 42 với lượng 20 điểm, tổng số điểm lô T mua của H là 100 điểm tương ứng với số tiền là 2.200.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của T, H nhắn lại “ok ạ” tức là H đồng ý bán các số lô trên cho T với lượng điểm như T yêu cầu. Sau đó T đã thanh toán đủ số tiền 2.200.000đ là tiền T mua số lô, số đề trái phép ngày 15/4/2021 cho H. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày 15/4/2021, T so sánh, đối chiếu các số lô đã mua của H thì T trúng thưởng số lô 42 với 2 lần là 40 điểm tương ứng với số tiền 3.200.000 đồng. Sau khi T trúng thưởng, H đã trả T 3.200.000đ. Tổng số tiền H và T đánh bạc với nhau vào ngày 15/4/2021 là 5.400.000 đồng (Năm triệu bốn trăm nghìn đồng).

Như vậy, ngày 15/4/2021, H đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề với 03 người là Son, T và T với tổng số tiền đánh bạc là: 5.978.500đ (Năm triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm đồng). T tham gia đánh bạc bằng hình thức ghi số lô với H với số tiền 5.400.000đ.

- Ngày 16/4/2021, khoảng 17 giờ 55 phút, khi H đang ngồi tại cổng Trung tâm văn hóa huyện Vĩnh Tường để ghi số lô, số đề trái phép thì có T, Son tiếp tục đến gặp H hỏi mua số lô, số đề trái phép của H, H đồng ý. H ghi bán cho Son các số lô 07, 70, 40, 04, 60, mỗi số Son mua lượng 25 điểm (tổng 125 điểm lô) tương ứng với số tiền 2.812.500 đồng và số đề 07 với lượng tiền 110.000 đồng, các số đề 70, 40, 04, 60 cùng với lượng 55.000 đồng tương ứng với số tiền 330.000 đồng. Tổng số tiền Son sử dụng mua các số lô, số đề trái phép của H là 3.142.500 đồng (Ba triệu một trăm bốn

mười hai nghìn năm trăm đồng). Do lẻ tiền nên H chỉ nhận số tiền 3.142.000 đồng của Sơn. Sau đó, H sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A8 màu vàng bên trong có lắp sim số 0869.155.982 của H nhắn tin với nội dung “đề 07 x 110n. 70.040.60 x 55n. lô 070.040.60 x 25đ” gửi vào điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen bên trong có lắp sim số 0384.467.707 của Sơn, sau khi nhận được tin nhắn trên thì Sơn nhắn tin “ok” gửi lại cho H tức là đồng ý và xác nhận đã mua các số lô, số đề nêu trên của H.

H bán cho T các số lô 13, 31, 43, 34 mỗi số với lượng 20 điểm (tổng 80 điểm lô) tương ứng với số tiền 1.800.000 đồng và các số đề: 00, 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09 mỗi số với lượng 30.000 đồng/01 số đề, tương ứng với số tiền 300.000 đồng. Tổng số tiền T sử dụng mua các số lô, số đề trái phép của H là 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng). H nhận số tiền mua lô đề 2.100.000đ của T rồi sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A8 màu vàng bên trong có lắp sim số 0869.155.982 của H nhắn tin với nội dung “lô 13, 31, 43, 34x20đ đề đầu 0x300n” gửi vào điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh trắng bên trong có lắp sim số 0384.413.293 của T, sau khi nhận được tin nhắn trên thì T nhắn tin “ok” gửi lại cho H tức là đồng ý và xác nhận đã mua các số lô, số đề nêu trên của H. Sau đó, H nhắn tin vào tài khoản Zalo có tên “Hồng Năm” được đăng ký bằng số điện thoại 0352.276.689 chính chủ của H với nội dung: “lô 131.434 x 20đ . đề đầu 0 x 33n. a T nt”. Đúng lúc này, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội (PC02) - Công an tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện, bắt quả tang H có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho Sơn, T với tổng số tiền 5.242.000đ.

Vật chứng T giữ gồm:

- T trên người của Nguyễn Quang H số tiền 5.242.000đ (Năm triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A8 màu vàng, imei: 355624093819603;

- T của H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Airblade, màu xanh- đen, biển kiểm soát 19L5 -7065 bên trong cốp xe có số tiền 8.380.000đ (Tám triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) được dựng gần vị trí H ngồi bán số lô, số đề;

- T của Nguyễn Văn Sơn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, có số seri: 354580055694023 bên trong thư mục tin nhắn đến ngày 16/4/2021 có ghi “đề 07 x 110n. 70.040.60 x 55n. lô 070.040.60 x 25đ”;

- T của Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh- trắng, imei: 353872080057271 bên trong thư mục tin nhắn đến ngày 16/4/2021 có ghi “lô 13, 31, 43, 34x20đ đề đầu 0x300n”.

Ngoài ra, vào hồi 17 giờ 15 phút, ngày 16/4/2021 Nguyễn Ngọc T còn sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu SamSung bên trong gắn sim Tê bao 0973.761.968 của T

nhắn tin vào số điện thoại 0869.155.982 của H với nội dung “Đe Đầu 8mc200k”, có nghĩa là T hỏi mua của H các số đề trái phép gồm 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89 mỗi số với lượng tiền 200.000đ. Tổng số tiền đề T hỏi mua của H là 2.200.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi H nhận tin nhắn của T, H chưa đồng ý bán các số đề trên cho T nên H chưa nhắn tin xác nhận tin nhắn của T.

Quá trình điều tra, H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra tổng số tiền bán được các số lô, số đề trái phép trong 02 ngày 14/4/2021 và ngày 15/4/2021 nêu trên là 3.278.000đ. T đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền T lời bất chính do trúng thưởng các số lô mua trái phép của H vào ngày 15/4/2021 là 3.200.000đ.

Ngày 22/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Lệnh T giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm số 20 gửi Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội (Viettel) để T giữ thông tin về chủ Tê bao, nhật ký cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, nội dung tin nhắn đi, tin nhắn đến đối với các số điện thoại: 0869.155.982 của Nguyễn Quang H; 0384.467.707 của Nguyễn Văn Sơn; 0384.413.293 của Nguyễn Văn T; 0973.761.968 của Nguyễn Ngọc T trong thời gian từ ngày 16/3/2021 đến hết ngày 16/4/2021.

Ngày 14/5/2021, Tập đoàn Công nghiệp- Viễn thông quân đội (Viettel) đã có Công văn số 1603/CNVTQĐ - TTKT xác định: Thông tin chủ Tê bao, bảng kê chi tiết các cuộc gọi đi, gọi đến của 04 số điện thoại: 0869.155.982; 0384.467.707; 0384.413.293; 0973.761.968 từ ngày 16/3/2021 đến ngày 16/4/2021 bao gồm 10 trang giấy khổ A4 kèm theo. Theo đó, xác định: Số điện thoại 0384.413.293 đăng ký chủ Tê bao tên Phạm Quốc Lợi - sinh ngày 02/6/1973, trú tại thôn Tân Tiến, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; số điện thoại 0384.467.707 đăng ký chủ Tê bao tên Lý Thị Thanh - sinh ngày 15/7/1997, trú tại thôn Đồng Mới - xã Yên Dương - huyện Tam Đảo - tỉnh Vĩnh Phúc; số điện thoại 0869.155.982 đăng ký chính chủ tên Lê Đức Mạnh - sinh ngày 18/9/1975, trú tại thôn Thạch Ngõa, xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường; số điện thoại 0973.761.968 đăng ký chính chủ tên Vũ Thị Thanh Tâm - sinh ngày 06/8/1970, trú tại khu 5 - Vĩnh Tường - Vĩnh Tường - Vĩnh Phúc. Tại thời điểm lấy số liệu (ngày 14/5/2021) trên hệ thống không tìm thấy nội dung tin nhắn của 04 số điện thoại nêu trên theo thời gian yêu cầu từ ngày 16/3/2021 đến ngày 16/4/2021.

Ngày 20/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 191 trưng cầu Phòng kỹ Tật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ Tật số điện tử đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh- trắng, imei: 353872080057271, bên trong máy điện thoại này có gắn 01 thẻ sim mang số Tê bao là 0384.413.293 của Nguyễn Văn T để khôi phục,

trích xuất toàn bộ nội dung tin nhắn đi, đến trong điện thoại gửi giám định từ ngày 13/4/2021 đến hết ngày 16/4/2021.

Ngày 07/5/2021, Phòng kỹ Tật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có Kết luận giám định số 1012/KLGD, theo đó kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh- trắng, imei: 353872080057271 và thẻ sim kèm theo gửi giám định có 07 tin nhắn SMS đi, đến từ ngày 13/4/2021 đến hết ngày 16/4/2021. Toàn bộ dữ liệu tin nhắn nêu trên được in trên Bản in dữ liệu kèm theo Kết luận giám định. Nội dung các đoạn tin nhắn liên quan đến việc mua bán số lô, số đề trái phép giữa số Tê bao 0384.413.293 của T và số Tê bao 0869.155.982 của H sử dụng, cụ thể:

+ Thời gian: “14/04/2021 05:57:02 PM UTC+07:00 (Mạng)” số Tê bao 0869.155.982 của H nhắn tin vào số Tê bao 0384.413.293 của T với nội dung “lô 121.686.96.18.41 x 3d . đề 12 x 27n.”.

+ Thời gian: “15/04/2021 05:43:52 PM UTC+07:00 (Mạng)” số Tê bao 0869.155.982 của H nhắn tin vào số Tê bao 0384.413.293 của T với nội dung “lô 13 x 10đ . đề 58 x 16n .”.

+ Thời gian: “16/04/2021 05:57:55 PM UTC+07:00 (Mạng)” số Tê bao 0869.155.982 của H nhắn tin vào số Tê bao 0384.413.293 của T với nội dung “lô 13,31,43,34x20d đề đầu 0x300n”.

+ Thời gian: “16/04/2021 05:58:18 PM (Thiết bị) số Tê bao 0384.413.293 của T nhắn tin vào số Tê bao 0869.155.982 của H với nội dung “Ok.”. (BL 94-96)

Ngày 20/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 192, trưng cầu Phòng kỹ Tật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ Tật số điện tử đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A8 màu vàng, imei: 355624093819603, bên trong máy điện thoại này có gắn 01 thẻ sim mang số Tê bao là 0869.155.982 của Nguyễn Quang H để khôi phục, trích xuất toàn bộ nội dung tin nhắn đi, đến trong điện thoại gửi giám định từ ngày 13/4/2021 đến hết ngày 16/4/2021.

Ngày 07/5/2021, Phòng kỹ Tật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có Kết luận giám định số 1013/KLGD, theo đó kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A8 màu vàng, imei: 355624093819603 và thẻ sim kèm theo gửi giám định có 08 tin nhắn SMS đi và 15 tin nhắn ứng dụng zalo từ ngày 13/4/2021 đến hết ngày 16/4/2021. Toàn bộ dữ liệu tin nhắn nêu trên được in trên Bản in dữ liệu kèm theo Kết luận giám định. Bản in dữ liệu thể hiện các đoạn tin nhắn liên quan đến việc mua bán số lô, số đề trái phép giữa số Tê bao 0869.155.982 của H với các số Tê bao 0384.413.293 của T, số Tê bao 0384.467.707 của Sơn và số Tê bao 0973.761.968 của T, cụ thể:

+ Thời gian: “15/04/2021 05:56:58 PM UTC+07:00” số Tê bao 0973.761.968 của T nhắn tin vào số Tê bao 0869.155.982 của H với nội dung “Lo 18,81mc30d 41,90mc10d 42x20d tý qua anh gửi”.

+ Thời gian: “15/04/2021 06:06:36 PM UTC+07:00” số Tê bao 0869.155.982 của H nhắn tin vào số Tê bao 0973.761.968 của T với nội dung “ok ạ”.

+ Thời gian: “16/04/2021 05:15:46 PM UTC+07:00” số Tê bao 0973.761.968 của T nhắn tin vào số Tê bao 0869.155.982 của H với nội dung “Đe Đâu 8mc200k”.

+ Thời gian: “16/04/2021 05:53:52 PM UTC+07:00” số Tê bao 0384.467.707 của Sơn nhắn tin vào số Tê bao 0869.155.982 của H với nội dung “Ok”.

+ Thời gian: “16/04/2021 05:57:54 PM UTC+07:00” số Tê bao 0869.155.982 của H nhắn tin vào số Tê bao 0384.413.293 của T với nội dung “lô 13,31,43,34x20d đề đầu 0x300n”.

+ Thời gian: “16/04/2021 05:58:29 PM UTC+07:00” số Tê bao 0384.413.293 của T nhắn tin vào số Tê bao 0869.155.982 của H với nội dung “Ok”.

Ngày 20/4/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 193, trưng cầu Phòng kỹ Tật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ Tật số điện tử đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, có số sêri: 354580055694023 bên trong máy điện thoại này có gắn 01 thẻ sim mang số Tê bao là 0384.467.707 của Nguyễn Văn Sơn để khôi phục, trích xuất toàn bộ nội dung tin nhắn đi, đến trong điện thoại gửi giám định từ ngày 13/4/2021 đến hết ngày 16/4/2021.

Ngày 11/5/2021, Phòng kỹ Tật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có Kết luận giám định số 1039/KLGĐ, theo đó kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, có số sêri: 354580055694023 và thẻ sim kèm theo gửi giám định có 05 tin nhắn SMS từ ngày 13/4/2021 đến hết ngày 16/4/2021. Toàn bộ dữ liệu tin nhắn nêu trên được in trên Bản in dữ liệu kèm theo Kết luận giám định, thể hiện có các đoạn tin nhắn liên quan đến việc mua bán số lô, số đề trái phép giữa số Tê bao 0384.467.707 của Sơn và số Tê bao 0869.155.982 của H, cụ thể:

+ Thời gian: “15/04/2021 05:45:24 PM UTC+07:00 (Mạng)” số Tê bao 0869.155.982 của H nhắn tin vào số Tê bao 0384.467.707 của Sơn với nội dung “lô 40.07.60 x 5đ.”.

+ Thời gian: “16/04/2021 05:48:16 PM UTC+07:00 (Mạng)” số Tê bao 0869.155.982 của H nhắn tin vào số Tê bao 0384.467.707 của Sơn với nội dung “đề 07 x 110n. 70.040.60 x 55n . lô 070.040.60 x 25đ.”.

+ Thời gian: “16/04/2021 05:53:14 PM UTC+07:00 (Mạng)” số Tê bao 0384.467.707 của Sơn nhắn tin vào số Tê bao 0869.155.982 của H với nội dung “Ok”.

+ Thời gian: “16/04/2021 05:47:58 PM UTC+07:00 (Mạng)” số Tê bao 0384.467.707 của Sơn nhắn tin vào số Tê bao 0869.155.982 của H với nội dung “Ok”.

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, ban đầu H khai nhận việc có chuyển lại các số lô, số đề bán được trái phép cho anh Nguyễn Thế Khánh, sinh năm 1979, trú tại xã Cao Đại, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Tuy nhiên, khi được Cơ quan điều tra triệu tập làm việc thì Khánh không thừa nhận việc nhận lại các số lô, số đề do H bán trái phép chuyển lại mình. Sau đó, H đã thừa nhận mình trực tiếp nhận cược đánh bạc với khách mua bán số lô, số đề trái phép và không chuyển lại cho ai khác những số lô, số đề bán được cho khách. Ngày 14/4/2021 là lần đầu H bán số lô, số đề trái phép cho người khác và mới bán được cho Nguyễn Văn T các số lô, số đề trái phép cùng lượng tiền tương ứng như nêu trên; ngày 15/4/2021, H bán được cho 3 người gồm: Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Sơn, Nguyễn Ngọc T các số lô, số đề trái phép cùng lượng tiền tương ứng nêu trên và trong ngày 16/4/2021, H mới bán cho Nguyễn Văn Sơn và Nguyễn Văn T các số lô, số đề trái phép cùng lượng tiền tương ứng nêu trên thì bị bắt quả tang còn với T thì H chưa xác nhận đồng ý bán các số đề đầu 8 mỗi số 200.000đ khi T nhắn tin hỏi mua.

Tại bản Cáo trạng số: 90/CT - VKS - VT ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quang H và Nguyễn Ngọc T về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Đánh bạc*”; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, u khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo H từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ theo quy định của pháp luật. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ T nhập đối với bị cáo H và bị cáo T. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền các bị cáo T và H mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 16/4/2021, tại khu vực cổng Trung tâm văn hóa huyện Vĩnh Tường Tộc Tổ dân phố Đ, thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về TTXH (PC02) - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Quang H có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho 02 người nam giới tự khai tên là Nguyễn Văn Sơn, sinh năm: 1983, trú tại xã Kim Long, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc và Nguyễn Văn T, sinh năm: 1984, trú tại xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc với tổng số tiền là 5.242.500đ (trong đó: H đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho Sơn với tổng số tiền là 3.142.500 đồng và H đánh bạc bằng hình thức bán số lô trái phép cho T với tổng số tiền là 2.100.000đ). Tang vật T giữ khi bắt quả tang: T trên người của Nguyễn Quang H số tiền 5.242.000đ (Năm triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8; tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Aiblade, biển kiểm soát 19L5-7065 bên trong cốp xe có số tiền 8.380.000đ (Tám triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) của H; T của Nguyễn Văn Sơn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen; T của Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh- trắng.

Ngoài ra, ngày 15/4/2021, H còn có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Văn Sơn, Nguyễn Văn T và Nguyễn Ngọc T với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là: 5.978.500đ (Năm triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm đồng) trong đó H đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề trái phép với Sơn là 337.500đ, với T là 241.000đ và với T số tiền là 5.400.000đ.

Trong vụ án này, Nguyễn Quang H đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề nhiều lần, cho nhiều người trong đó ngày 15/4/2021 là 5.978.500đ, ngày 16/4/2021 là 5.242.000đ, tổng 2 ngày H đánh bạc với số tiền là 11.220.500đ.

Nguyễn Ngọc T ngày 15/4/2021 đã đánh bạc bằng hình thức mua số lô của Nguyễn Quang H với số tiền 2.200.000đ, sau đó T thắng được 3.200.000đ. Do vậy T đã đánh bạc với H với số tiền là 5.400.000đ.

Với hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề thắng Ta bằng tiền của các bị cáo, nhằm mục đích tư lợi như nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số: 90 ngày 08/9/2021 của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được Ta bằng tiền...có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi đó đã trực tiếp xâm hại tới trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội. Do vậy, cần thiết phải có hình phạt tương xứng đối với các bị cáo để trừng trị và giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trước lỗi lầm đã phạm; bị cáo có giấy xác nhận của Công an huyện Vĩnh Tường về việc công dân có thành tích trong đấu tranh phòng chống tội phạm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố là người công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên H “phạm tội 02 lần trở lên” nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ thể hiện bố bị cáo hiện đang điều trị ung thư giai đoạn cuối, bị cáo là người chăm sóc, phụng dưỡng. Xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng; hoàn cảnh thực tế của gia đình bị cáo; bị cáo cũng có nơi cư trú rõ ràng nên xem xét khoan hồng cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết chấp hành pháp luật, người công dân tốt.

Đối với bị cáo T, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trước lỗi lầm đã phạm, bị cáo có bố là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy bị cáo đã bị xét xử, kết án nhưng bị cáo đã được xóa án tích từ lâu, lần phạm tội này của bị cáo không bị coi là tái phạm, bị cáo cũng có nơi cư trú rõ ràng. Xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng nên khoan hồng cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách theo quy

định của pháp luật cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết chấp hành pháp luật, người công dân tốt.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*". Để giữ nghiêm pháp luật cần phạt tiền đối với mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

[6]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi H đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề trái phép cho Nguyễn Văn T vào ngày 14/4/2021 với tổng số tiền đánh bạc là 739.500đ (Bảy trăm ba mươi chín nghìn năm trăm đồng) không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại điều 321 Bộ luật hình sự nhưng đã vi phạm vào điểm a, khoản 5, Điều 26 Nghị định: 167/2013/NĐ - CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình nên Công an huyện Vĩnh Tường đã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H theo quy định.

Đối với 01 người nam giới khai tên là Nguyễn Văn Sơn đã mua số lô, số đề trái phép của H vào ngày 15/4/2021 với tổng số tiền sử dụng mua là 337.500 đồng và vào ngày 16/4/2021 với tổng số tiền sử dụng mua là 3.142.500 đồng. Quá trình làm việc tại trụ sở Công an tỉnh Vĩnh Phúc, sau khi trình bày lời khai và viết bản tự khai xong thì Sơn đã tự ý đi khỏi trụ sở Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Kim Long- huyện Tam Dương- tỉnh Vĩnh Phúc xác định không có người nào tên là Nguyễn Văn Sơn có nhân thân, lai lịch như đối tượng khai báo. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch đối tượng trên, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 người nam giới khai tên là Nguyễn Văn T đã đánh bạc với H bằng hình thức mua số lô, số đề trái phép của H vào ngày 14/4/2021 với tổng số tiền sử dụng mua (499.500đ) và trúng thưởng (240.000đ) là 739.500 đồng; vào ngày 15/4/2021 với tổng số tiền sử dụng mua là 241.000 đồng và vào ngày 16/4/2021 với tổng số tiền sử dụng mua là 2.100.000 đồng. Quá trình làm việc tại trụ sở Công an tỉnh Vĩnh Phúc, sau khi trình bày lời khai và viết bản tự khai xong thì T đã tự ý đi khỏi trụ sở Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xác định không có người nào tên là Nguyễn Văn T có nhân thân, lai lịch như đối tượng khai báo. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch đối tượng trên, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau đối với T và số tiền T trúng thưởng được H trả 240.000đ.

Đối với Phạm Quốc L, sinh ngày 02/6/1973, trú tại thôn T, xã Đ, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; chị Lý Thị Thanh, sinh ngày 15/7/1997, trú tại thôn Đ, xã Y, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc và anh Lê Đức M- sinh ngày 18/9/1975, trú tại thôn T, xã T, huyện Vĩnh Tường lần lượt là người đăng ký chính chủ Tê bao của các số điện thoại 0384.413.293, 0384.467.707 và 0869.155.982. Quá trình điều tra xác định anh L, chị T, anh M không đăng ký, không sử dụng các số điện thoại này và không quen biết Nguyễn Quang H, không biết ai tên là Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn S có lý lịch như đã khai tại Cơ quan điều tra. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với chị Vũ Thị Thanh T, sinh ngày 06/8/1970, trú tại khu 5, thị trấn V, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc là người đăng ký chủ Tê bao số điện thoại 0973.761.968; chị Tâm là vợ của Nguyễn Ngọc T, chị có đăng ký chủ Tê bao của số điện thoại 0973.761.968 nhưng sau khi đăng ký xong thì chị cho T sử dụng và quản lý số Tê bao này, chị Tâm không biết việc T sử dụng điện thoại có gắn sim Tê bao trên để liên lạc mua bán số lô, số đề trái phép với H. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 5.242.000đ (Năm triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng) T trên người của H khi bắt quả tang ngày 16/4/2021. Quá trình điều tra xác định số tiền này là do H ghi bán các số lô, số đề trái phép cho Sơn và T mà có nên cần tịch T sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 3.278.000đ (Ba triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng) do H tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định số tiền này là do H ghi bán các số lô, số đề trái phép cho Sơn, T và T vào ngày 14/4/2021 và ngày 15/4/2021 mà có nên cần tịch T sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) do Nguyễn Ngọc T tự nguyện giao nộp. Quá trình điều tra xác định số tiền này là do T trúng thưởng các số lô đã mua trái phép của H vào ngày 15/4/2021 mà có nên cần tịch T sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A8 màu vàng, imei: 355624093819603 T trên người của H khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định H đã sử dụng chiếc điện thoại di động này vào việc ghi bán các số lô, số đề trái phép cho Sơn, T và T nên cần tịch T sung bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước theo quy định pháp luật.

Đối với 01 thẻ sim gắn trong các điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A8 T trên người H không còn giá trị sử dụng nên cần tịch T tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Airblade, màu xanh đen, biển kiểm soát 19L5 - 7065 T của H khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định đây là phương tiện mà H sử dụng đi lại hàng ngày, không sử dụng liên quan gì đến việc mua bán số lô, số đề trái phép của H. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa xác minh làm rõ được nguồn gốc và chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô này nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để tiến hành xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với số tiền 8.380.000đ (Tám triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) T tại cốp xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Aiblade, màu xanh- đen, biển kiểm soát 19L5-7065 của H khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định số tiền này là tài sản chung hợp pháp của H và vợ H là chị Đỗ Thị Năm, sinh năm: 1984, HKTT: Thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Trưa ngày 16/4/2021, chị Năm đưa H số tiền 8.380.000đ để H đi mua máy tính xách tay cho con sử dụng học tập. Tuy nhiên, sau khi cầm số tiền nêu trên H chưa kịp đi mua máy tính mà để toàn bộ số tiền này ở trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 19L5 - 7065 rồi đi đến địa điểm ghi bán số lô, số đề trái phép rồi bị bắt quả tang. H không sử dụng số tiền 8.380.000đ này vào việc đánh bạc hoặc liên quan gì đến việc đánh bạc. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Đỗ Thị Năm số tiền trên theo quy định là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, có số seri: 354580055694023 bên trong có gắn 01 thẻ sim T của Nguyễn Văn Sơn khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định Sơn đã sử dụng chiếc điện thoại di động này vào việc mua các số lô, số đề trái phép của H vào ngày 15/4/2021 và ngày 16/4/2021. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa xác định được nhân thân lai lịch của Sơn nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để tiến hành xác minh làm rõ nguồn gốc, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh trắng, imei: 353872080057271 bên trong có gắn 01 thẻ sim T của Nguyễn Văn T khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định T đã sử dụng chiếc điện thoại di động này vào việc mua các số lô, số đề trái phép của H vào ngày 14/4/2021, ngày 15/4/2021 và ngày 16/4/2021. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa xác định được nhân thân lai lịch của T nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để tiến hành xác minh làm rõ nguồn gốc, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động bên trong gắn thẻ sim mang số Tê bao 0973.761.968 của T sử dụng để nhắn tin mua số lô, số đề trái phép của H vào ngày 15/4/2021. Quá trình điều tra, T khai nhận sau khi biết H bị cơ quan công an bắt quả tang vào ngày 16/4/2021 thì T đã đập vỡ chiếc điện thoại và bẻ gãy thẻ sim nêu trên rồi ném bỏ trên lề đường đi nhưng T không nhớ rõ được vị trí đã ném bỏ chiếc điện

thoại và chiếc sim này nên cơ quan điều tra không T giữ được. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng là chiếc điện thoại di động và thẻ sim điện thoại nêu trên, khi nào thấy sẽ xử lý sau.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang H và Nguyễn Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, u khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H và bị cáo T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Tường, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: Phạt tiền đối với các bị cáo H và T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Về các vấn đề khác: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch T sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.242.000đ (Năm triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng) và số tiền 3.278.000đ (Ba triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn đồng) của Nguyễn Quang H.

Tịch T sung ngân sách nhà nước số tiền 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) của Nguyễn Ngọc T.

Tịch T sung bán phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A8 màu vàng, imei: 355624093819603 của H.

Tịch T tiêu hủy 01 thẻ sim gắn trong các điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A8 của H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Cơ quan điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Nguyễn Quang H và Nguyễn Ngọc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS + VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS + VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Giang

